

Số: 459/SGDDĐT-GDTrH

Đắk Lắk, ngày 4 tháng 4 năm 2018

V/v Hướng dẫn huy động trẻ đến trường và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2018-2019

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 11); Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 25/5/2014 bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 18) và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 ban hành Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11 (gọi tắt là Thông tư 05); Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục; Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 ban hành Điều lệ trường tiểu học; Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (Thông tư số 01) của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ tình hình thực tế phát triển giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành hướng dẫn Huy động trẻ đến trường và Tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2018-2019 như sau:

I. HUY ĐỘNG TRẺ ĐẾN TRƯỜNG MẦM NON, TUYỂN SINH VÀO LỚP 1 TIỂU HỌC VÀ LỚP 6 TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Nguyên tắc thực hiện

1.1. Phòng GDĐT của các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) lập kế hoạch huy động trẻ đến trường mầm non, tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học (TH) và tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở (THCS) trình Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện phê duyệt và báo cáo về Sở GDĐT trước ngày 12/5/2018.

1.2. Phòng GDĐT tham mưu UBND cấp huyện để phân tuyến địa bàn tuyển sinh cho các trường; chỉ đạo các nhà trường thực hiện việc huy động trẻ đến

trường mầm non, tuyển sinh vào lớp 1 TH và tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng tuyển sinh do UBND cấp huyện quy định.

1.3. Mỗi trường mầm non, tiểu học thành lập 01 Hội đồng tuyển sinh gồm các thành phần: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng; phó chủ tịch là phó hiệu trưởng; thư ký là thư ký Hội đồng trường và các uỷ viên là cán bộ, giáo viên có uy tín, có nghiệp vụ về công tác tuyển sinh. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh do phòng GDĐT quy định.

1.4. Công tác tuyển sinh kết thúc trước ngày 31/7/2018. Tuy nhiên, tùy theo điều kiện của từng địa phương, phòng GDĐT chủ động tham mưu với UBND cấp huyện quyết định kéo dài thời gian tuyển sinh, nhưng phải kết thúc trước ngày khai giảng năm học mới ít nhất là một tuần.

1.5. Các trường tổ chức thực hiện việc bàn giao chất lượng và hồ sơ học sinh giữa các cấp học, từ mầm non lên tiểu học, từ tiểu học lên THCS.

2. Nội dung của kế hoạch tuyển sinh

2.1. Huy động trẻ đến trường mầm non

a) Huy động tối đa trẻ 5 tuổi đang cư trú trên địa bàn đến học các lớp mẫu giáo; phân đầu huy động trẻ từ 3 tuổi đến 5 tuổi học các lớp mẫu giáo đạt tỉ lệ trên 85%, trẻ em dưới 3 tuổi đến nhà trẻ đạt tỉ lệ trên 13%.

b) Thực hiện sĩ số học sinh trên một lớp theo Điều lệ trường mầm non.

c) Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập nếu nhận trẻ 5 tuổi phải thực hiện đầy đủ chương trình mầm non 5 tuổi theo đúng quy định của Bộ GDĐT.

2.2. Tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học

a) Huy động tối đa trẻ 6 tuổi đang cư trú trên địa bàn vào học lớp 1 theo tuyển sinh do UBND cấp huyện quy định.

b) Thực hiện sĩ số học sinh trên một lớp theo Điều lệ trường tiểu học (không quá 35 học sinh trên một lớp).

2.3 Tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở

a) Các quy định chung

- Đối tượng tuyển sinh: Tất cả học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ.

- Địa bàn tuyển sinh: Phòng GDĐT tham mưu UBND cấp huyện để phân tuyến địa bàn tuyển sinh cho các trường THCS.

- Tuyển sinh đối với học sinh học theo chương trình tiếng Anh hệ 10 năm: Các phòng GDĐT tiến hành khảo sát số lượng học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 học tiếng Anh chương trình hệ 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ 2020 để bố trí số học sinh này vào học lớp 6 tại trường THCS đủ điều kiện dạy học theo chương trình mới.

b) Phương thức tuyển sinh

Các phòng GDĐT tùy theo điều kiện thực tế để lập kế hoạch tuyển sinh theo 02 phương án tuyển sinh sau:

- Phương án 1: Xét tuyển

- Phương án 2: Kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực của học sinh theo các nội dung sau:

+ Trường hợp các trường THCS có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn 150% chỉ tiêu theo địa bàn tuyển sinh, các phòng GDĐT có thể đề xuất phương án tổ chức tuyển sinh kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực của học sinh trình UBND cấp huyện phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT trước khi thực hiện.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực của học sinh với 02 môn bắt buộc Toán và Tiếng Việt, kết quả kiểm tra kết hợp với kết quả học tập ở cấp tiểu học dùng để xét tuyển.

II. CÔNG TÁC TUYỂN SINH Ở CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ CẤP HUYỆN

Các trường phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) lập kế hoạch tuyển sinh, tham mưu phòng GDĐT trình UBND cấp huyện phê duyệt để thực hiện theo các nội dung sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Các trường phổ thông DTNT cấp huyện căn cứ vào các quy định hiện hành và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để tham mưu phòng GDĐT trình UBND cấp huyện giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2018-2019 và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).

2. Phương thức tuyển sinh

Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo 02 vòng

2.1. Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển (do Hội đồng Sơ tuyển quyết định)

Học sinh được xét tuyển ở vòng 1 nếu đạt các điều kiện sau:

- Điều kiện về hồ sơ:

+ Thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01.

+ Trong độ tuổi quy định và có hồ sơ hợp lệ.

+ Lý lịch được kê khai rõ ràng do UBND cấp xã xác nhận.

- Điều kiện về kết quả đánh giá giáo dục và xếp loại giáo dục:

Ở tất cả các lớp 1, 2, 3, 4, 5 học sinh phải được lên lớp thẳng (theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT) hay hoàn thành chương trình lớp học (theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT), không

phải thuộc đối tượng phải được hướng dẫn, giúp đỡ, đánh giá, bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học.

2.2. Vòng 2: Tổ chức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực của học sinh đã qua vòng 1 và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Các phòng GDĐT trình UBND huyện phương án tuyển sinh vào các trường PTDTNT cấp huyện (xét tuyển hay kết hợp xét tuyển và kiểm tra, đánh giá năng lực của học sinh) phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT trước khi thực hiện.

III. CÁCH TÍNH ĐIỂM XÉT TUYỂN VÀO LỚP 6 THCS

1. Điểm tính theo kết quả xếp loại giáo dục và đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học

1.1. Đối với học sinh thực hiện đánh giá theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc, điểm tính theo kết quả xếp loại giáo dục và đánh giá giáo dục mỗi năm học của học sinh được tính như sau:

Học sinh được xếp loại giáo dục:

- Xếp loại Giỏi: 10 điểm.
- Xếp loại Khá: 8,0 điểm.
- Xếp loại Trung bình: 6,0 điểm.

1.2. Đối với học sinh thực hiện đánh giá theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, điểm tính theo kết quả đánh giá giáo dục mỗi năm học của học sinh là điểm trung bình cộng của tất cả các bài kiểm tra định kỳ các môn cuối năm học.

2. Chế độ ưu tiên

2.1. Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2 Điều 7 của Thông tư 11 và khoản 4 Điều 1 của Thông tư 05 được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 1,5 điểm, Nhóm đối tượng 2 cộng 1,0 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 0,5 điểm.

2.2. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

2.3. Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn, buôn) có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn, buôn có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020.

3. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

3.1. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm các loại điểm sau:

a) Tổng số điểm tính theo kết quả xếp loại giáo dục và đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học.

b) Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

3.2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Cấp THCS là cấp học phổ cập vì vậy các trường THCS phải có nhiệm vụ tuyển sinh tất cả các học sinh trong đối tượng tuyển sinh trên địa bàn được UBND giao theo phân tuyến tuyển sinh. Nếu số lượng đăng ký vượt quá khả năng đáp ứng của nhà trường, yêu cầu phòng GDĐT báo cáo UBND huyện biết để điều chỉnh phân tuyến tuyển sinh phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp theo địa bàn cấp xã để tuyển đủ chỉ tiêu giao.

c) Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét các chỉ số phụ. Các chỉ số phụ do phòng GDĐT quy định theo đúng quy chế, đảm bảo sự công bằng học sinh.

4. Nguyên tắc xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

4.1. Cách tính điểm tuyển sinh xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

a) Điểm tuyển sinh theo phương án xét tuyển kết hợp kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh (ĐTS) bao gồm các loại điểm sau:

- **Trung bình cộng** của các tổng số điểm tính theo kết quả xếp loại giáo dục và đánh giá giáo dục của 5 năm học tiểu học (ĐTBKQGD).

- **Trung bình cộng** các điểm kiểm tra năng lực của hai môn Toán và Tiếng Việt (ĐTBKTNL).

- Điểm ưu tiên (ĐUT).

b) Công thức tính điểm tuyển sinh như sau:

$$\text{ĐTS} = \frac{\text{ĐTBKQGD} + \text{ĐTBKTNL}}{2} + \text{ĐUT}$$

4.2. Nguyên tắc xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu tuyển sinh.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét theo nguyên tắc đã quy định tại điểm c mục 3.2.

5. Hội đồng tuyển sinh

Các trường THCS và trường DTNT cấp huyện tham mưu phòng GDĐT

trình UBND huyện thành lập các hội đồng tuyển sinh của đơn vị như sau:

5.1. Hội đồng xét tuyển đối với các trường trung học cơ sở

- a) Lãnh đạo trường làm chủ tịch và phó chủ tịch;
- b) Thư kí Hội đồng nhà trường làm thư kí Hội đồng;
- c) Thành viên của Hội đồng xét tuyển là cán bộ, giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, có kinh nghiệm và uy tín.

5.2. Hội đồng sơ tuyển đối với trường PTDTNT cấp huyện

Hội đồng sơ tuyển đối với trường PTDTNT cấp huyện bao gồm: Lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo phòng GDĐT, lãnh đạo trường phổ thông DTNT, lãnh đạo phòng Dân tộc, phòng Nội vụ và lãnh đạo các phòng, ban khác có liên quan

5.3. Hội đồng kiểm tra, đánh giá năng lực

a) Phòng GDĐT tham mưu UBND cấp huyện thành lập 01 Hội đồng kiểm tra, đánh giá năng lực chung theo phương án xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng ra đề, hội đồng coi và hội đồng chấm kiểm tra, hội đồng phúc khảo bài kiểm tra được áp dụng theo Quy chế thi hiện hành.

6. Chế độ tuyển thẳng vào trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện

6.1. Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015 ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 9 dân tộc: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao).

6.2. Học sinh là người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế này và đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 1 TIỂU HỌC VÀ LỚP 6 TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO CHƯƠNG TRÌNH TĂNG CƯỜNG TIẾNG PHÁP

Phòng GDĐT thành phố Buon Ma Thuật chịu trách nhiệm lập kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1 TH và lớp 6 THCS theo chương trình tăng cường tiếng Pháp trình Sở GDĐT phê duyệt.

Trên đây là Hướng dẫn huy động trẻ đến trường và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2018-2019 của Sở GDĐT. Căn cứ vào các nội dung Hướng dẫn này, Sở GDĐT yêu cầu các phòng GDĐT triển khai, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh năm học 2018-2019 trong các cấp học trên địa bàn quản lý.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi (để thực hiện);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở GDĐT (để chỉ đạo);
- Các phòng, ban thuộc Sở GDĐT (để phối hợp);
- Lưu: VT, GDTTH.



Thái Văn Tài 6